

-TRADE-



CÁC CÔNG CỤ CỦA GRP

Nguyễn Thị Mai Phương

Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia

Các công cụ của GRP



Đánh giá tác động Quy định/ chính sách (RIA). – hệ thống kiểm tra và cải thiện quy định và các quy tắc mới



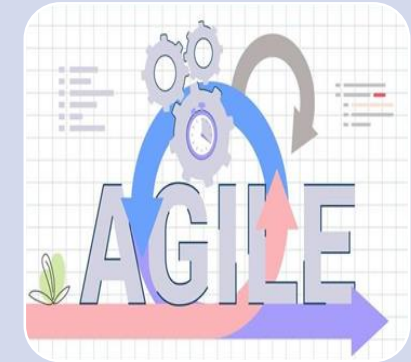
Tham vấn công chúng (Public Consultation – Stakeholders Engagement)



Rà soát sau thực thi - Administrative burden review and reduction programs



Chiến lược tuân thủ: cải cách về mặt thực thi và kiểm tra giám sát



Regulatory sandbox/ Behaviour insights – cách tiếp cận cho quản lý về mặt quy định đối với các hoạt động mang tính đổi mới

1. Đánh giá tác động Quy định - RIA

Đánh giá tác động Quy định/ chính sách – **Regulatory Impact Assessment (RIA)**

- RIA là gì ?

OECD – RIA là cách tiếp cận mang tính hệ thống để đánh giá các tác động tích cực và tiêu cực của các đề xuất và các quy định hiện hành và các giải pháp không quy định thay thế.

Nghị định 34/2016/NĐ-CP – Đánh giá tác động của chính sách là việc phân tích, dự báo tác động của chính sách đang được xây dựng đối với các nhóm đối tượng khác nhau nhằm lựa chọn giải pháp tối ưu thực hiện chính sách

Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL năm 2015

Đánh giá tác động Quy định - RIA

- **Tại sao phải thực hiện RIA?**
 - Kiểm soát chất lượng quy định
 - Đưa ra chính sách/quy định dựa trên chứng cứ
 - Tăng cường sự minh bạch giữa Chính Phủ và các bên có liên quan
 - Ngôn ngữ đơn giản dễ hiểu cho mọi người và dễ dàng tiếp cận



- Hỗ trợ quy định tốt hơn thông qua
 - **Phân tích hợp lý** về trường hợp can thiệp của chính phủ để ứng phó với một vấn đề và lý do cho hành động quy định
 - **Quyết định sáng suốt** về ảnh hưởng có thể của các lựa chọn khác thi, đặc biệt chú ý tới các tác động tới doanh nghiệp (bao gồm SMEs) và xã hội
 - **Hỗ trợ tính minh bạch** trong quá trình ra quyết định bằng việc cung cấp quy trình và công cụ để thu hút các bên liên quan và giải thích cho trường hợp hành động của chính phủ

PHẠM VI CỦA RIA

LÀ GÌ?

Công cụ/quy trình xem xét những tác động có thể xảy ra của một quy định được đề xuất và một loạt các lựa chọn thay thế có thể đáp ứng được các mục tiêu chính sách của chính phủ



TẠI SAO?

Các yêu cầu của RIA nhằm đạt được sự điều chỉnh tốt hơn bằng cách hỗ trợ:

- Quyết định dựa trên bằng chứng và có thông tin.
- Minh bạch



KHI NÀO?

Có **tác động đáng kể đến kinh doanh, thương mại và đầu tư** (trừ khi tác động có bản chất nhỏ và không làm thay đổi đáng kể các thỏa thuận pháp lý hiện hành)



Khi nào cần tới RIA

Quốc gia	Tiếp cận
Hà Lan	Phân tích tác động kinh doanh - tác động phát sinh từ doanh nghiệp
Pháp	Ex-ante assessment - Chi phí quản lý đối với doanh nghiệp và hành chính công
Bỉ	Đánh giá rủi ro – quy định về sức khỏe, an toàn và môi trường
Mexico	RIA tác động cao, RIA thông thường và RIA định kỳ
Hàn Quốc	Ngưỡng đánh giá – chi phí vượt 10 tỉ won (khoảng . 7 triệu USD)
US	Ngưỡng đánh giá – chi phí vượt quá \$100 triệu
Canada	Hệ thống phân loại - Tác động thấp (chi phí dưới 10 triệu CAD) Tác động trung bình (chi phí từ 10 triệu CAD đến 100 triệu CAD) và Tác động cao (chi phí lớn hơn 100 triệu CAD)
Malaysia	Có tác động đáng kể đến kinh doanh, thương mại và đầu tư (trừ khi tác động có bản chất nhỏ và không làm thay đổi đáng kể các quy định hiện hành; và ngoại trừ những quy định được thực hiện vì lý do an ninh quốc gia, chủ quyền và thông tư hành chính nội bộ)

7 YẾU TỐ CỦA RIA

Xác định vấn đề **1**

Cơ quan quản lý phải thiết lập và xác định rõ ràng vấn đề (dựa trên bằng chứng).

Mục tiêu **2**

Các mục tiêu dự định để giải quyết vấn đề phải được xác định, mô tả, phân tích và ghi chép lại một cách rõ ràng và súc tích

Các lựa chọn **3**

Một loạt các giải pháp khả thi (cơ chế quản lý, phi quản lý hoặc các cơ chế thay thế khác) được đưa ra cùng với các phương án khả thi để giải quyết vấn đề đã xác định.

Phân tích tác động **4**

Chứng minh rằng lợi ích thu được lớn hơn chi phí bỏ ra và mọi nỗ lực đã được thực hiện để giảm thiểu chi phí.

Tham vấn **5**

Regulators proposing new regulations or changes must carry out timely and thorough consultations with affected parties.

Kết luận và khuyến nghị **6**

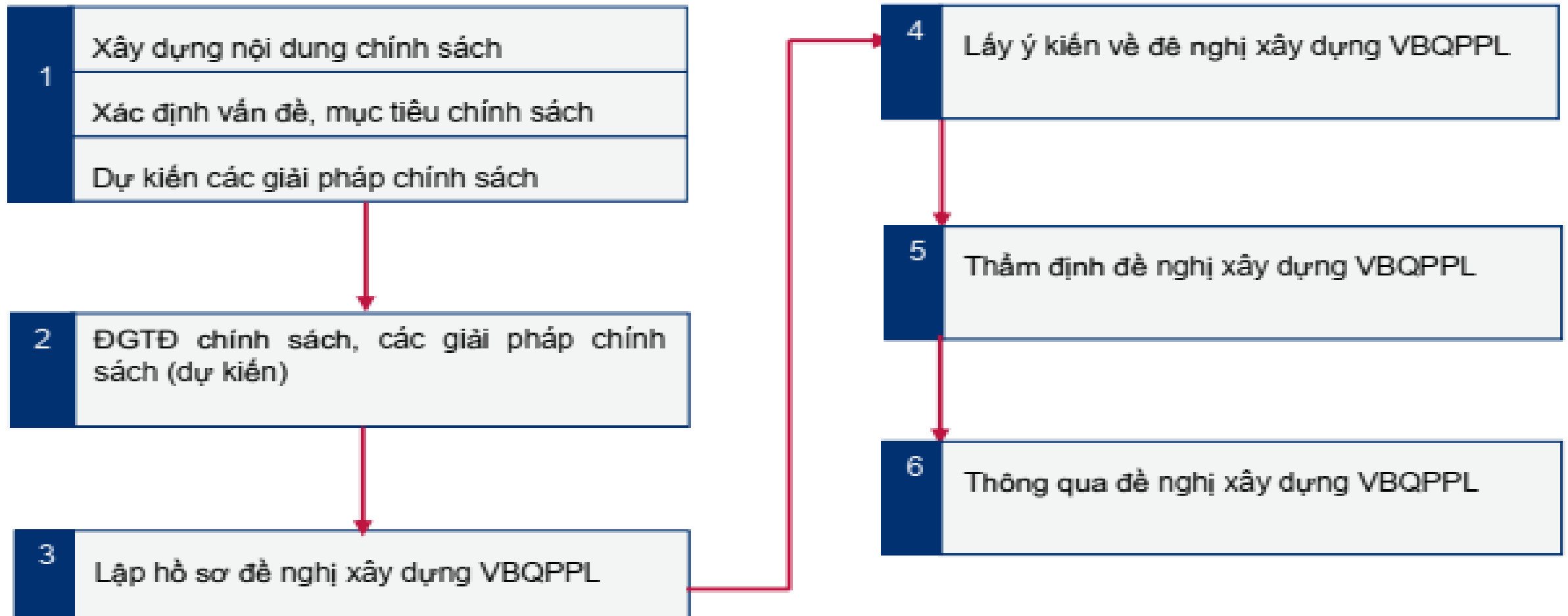
Khuyến nghị phải chứng minh rằng phương án được ưu tiên mang lại lợi ích ròng lớn nhất cho cộng đồng, có tính đến tác động đến tất cả các bên.

Chiến lược thực thi **7**

Chiến lược thực hiện phải bao gồm các kế hoạch về truyền thông, thực thi, giám sát và đánh giá.

QUY TRÌNH XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

Hình 1.1. Quy trình xây dựng chính sách trong đề nghị xây dựng VBQPPL do Chính phủ, UBND cấp tỉnh lập



QUY TRÌNH XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

Công đoạn 1 - Xây dựng nội dung chính sách gồm các bước:

- 1) Xác định vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề;
- 2) Xác định mục tiêu tổng thể, mục tiêu cụ thể cần đạt được khi giải quyết vấn đề;
- 3) Xác định (dự kiến) các giải pháp để giải quyết từng vấn đề;
- 4) Xác định các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, đối tượng chịu trách nhiệm thực hiện chính sách;
- 5) Xác định (dự kiến) thẩm quyền, hình thức ban hành chính sách để giải quyết vấn đề

Công đoạn 2 – Đánh giá tác động chính sách

Công đoạn 3 - Xây dựng hồ sơ đề nghị xây dựng VBQPPL.

Công đoạn 4 - **Lấy ý kiến về** chính sách trong đề nghị xây dựng VBQPPL gồm các bước:

i/ Đăng tải tờ trình đề nghị xây dựng VBQPPL, báo cáo tổng kết, báo cáo ĐGTĐCS trong đề nghị xây dựng VBQPPL;

ii/ Lấy ý kiến Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan;

iii/ Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến các bộ ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Công đoạn 1 đến công đoạn 4 do bộ, cơ quan ngang bộ được Chính phủ phân công thực hiện đối với văn bản cấp trung ương; hoặc, sở, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được UBND cấp tỉnh phân công thực hiện đối với văn bản cấp địa phương

QUY TRÌNH XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH



Công đoạn 5 - Thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL gồm các bước:

i/Các bộ, cơ quan ngang bộ lập đề nghị xây dựng VBQPPL gửi hồ sơ đến Bộ Tư pháp để thẩm định;

ii/Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan thẩm định chính sách và đề nghị xây dựng VBQPPL;

iii/ Bộ Tư pháp gửi báo cáo thẩm định đến các bộ, cơ quan ngang bộ lập đề nghị nêu rõ đề nghị đủ hay chưa đủ điều kiện trình Chính phủ;

iv/ Cơ quan lập đề nghị chỉnh lý, hoàn thiện, lập báo cáo giải trình, tiếp thu gửi Bộ Tư pháp trước khi trình Chính phủ.

Công đoạn 6- Trình Chính phủ/ UBND cấp tỉnh xem xét, thông qua đề nghị xây dựng VBQPPL với các bước:

i/ Bộ, cơ quan ngang bộ trình Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng VBQPPL;

ii/Chính phủ tổ chức phiên họp để xem xét các đề nghị xây dựng VBQPPL, thảo luận và biểu quyết thông qua chính sách trong từng đề nghị xây dựng VBQPPL;

iii/ Chính phủ ra nghị quyết về đề nghị xây dựng VBQPPL với các chính sách đã được thông qua. Đây chính là cơ sở để các bộ ngành soạn thảo VBQPPL theo phân công của UBTWQH hay Chính phủ

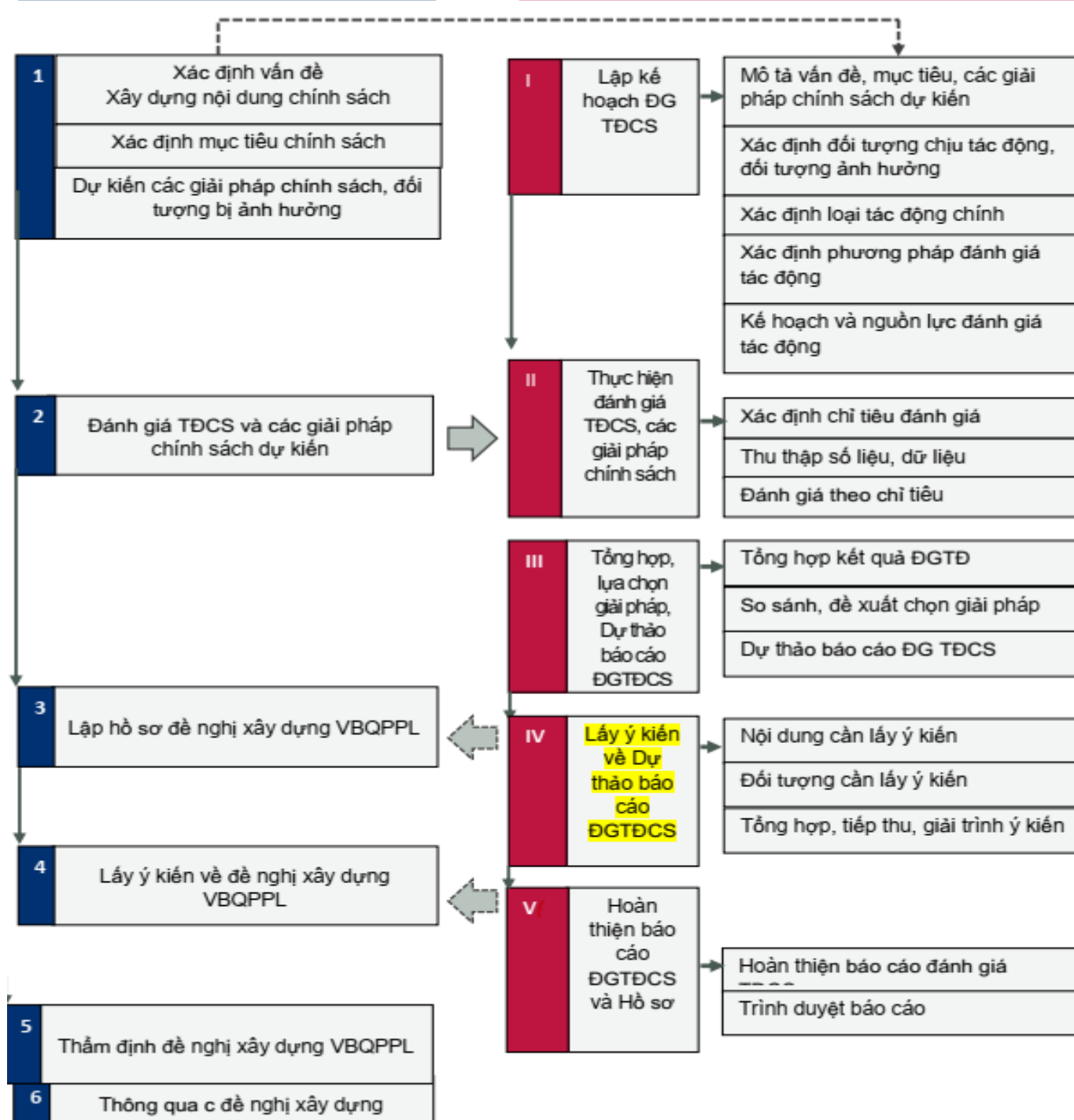
Ở địa phương, quy trình xây dựng chính sách trong lập đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND cấp tỉnh do các chủ thể khác ngoài UBND cấp tỉnh trình phải tuân theo các công đoạn từ 1 đến 4 và công đoạn 6.

Đánh giá tác động chính sách theo Quy định của Việt Nam

- **Nội dung đánh giá tác động của từng chính sách** trong đề nghị xây dựng VBQPPL phải nêu rõ: vấn đề cần giải quyết; mục tiêu của chính sách; giải pháp để thực hiện chính sách; tác động tích cực, tiêu cực của chính sách; chi phí, lợi ích của các giải pháp; so sánh chi phí, lợi ích của các giải pháp; lựa chọn giải pháp của cơ quan, tổ chức và lý do của việc lựa chọn; đánh giá tác động TTHC (nếu có); tác động về giới (nếu có)
- **04 loại tác động cần đánh giá đối với từng chính sách:** tác động về kinh tế- xã hội, tác động về giới (nếu có), tác động của TTHC – Thủ tục hành chính (nếu có) và tác động đối với HTPL (hệ thống pháp luật).

Đánh giá tác động chính sách theo Quy định của Việt Nam

- **02 phương pháp ĐGTĐCS gồm:** phương pháp định lượng và phương pháp định tính. Ưu tiên sử dụng phương pháp định lượng. Trong trường hợp không thể áp dụng phương pháp định lượng thì trong báo cáo ĐGTĐCS phải nêu rõ lý do
- **Chủ thể ĐGTĐCS:** theo Luật BHVBQPPL 2015, cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm xây dựng chính sách khi lập đề nghị xây dựng VBQPPL hay khi soạn thảo VBQPPL đồng thời chịu trách nhiệm ĐGTĐCS. Đối với đề nghị xây dựng VBQPPL hoặc dự thảo VBQPPL do Chính phủ, UBND cấp tỉnh trình thì Chính phủ phân công cho các bộ, ngành; UBND phân công cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thực hiện việc xây dựng chính sách và ĐGTĐCS nhưng Chính phủ và UBND vẫn là cơ quan có quyền hạn và chịu trách nhiệm về chính sách, ĐGTĐCS trong đề nghị xây dựng VBQPPL và trong dự thảo VBQPPL



Quy trình Đánh giá tác động của chính sách

- **Bước 1- Lập kế hoạch ĐGTĐCS:**
 - *Mô tả vấn đề thực tiễn và giải pháp chính sách*
 - *Xác định đối tượng bị tác động*

Hình 1.3. Các nhóm đối tượng bị tác động



Quy trình Đánh giá tác động của chính sách

- **Bước 1- Lập kế hoạch ĐGTĐCS (tiếp)**

- *Sàng lọc, xác định loại tác động, trọng tâm và chỉ tiêu đánh giá tác động*: xây dựng hệ thống các chỉ tiêu đánh giá phù hợp của từng lĩnh vực ĐGTĐ: kinh tế, xã hội, TTHC, giới và HTPL
- *Xây dựng phương án và kế hoạch thực hiện*: bản dự trù ngân sách và kinh phí thực hiện cũng cần được xây dựng

Quy trình Đánh giá tác động của chính sách

Bước 2 - Thực hiện đánh giá tác động chính sách, giải pháp chính sách:

- Thu thập thông tin định tính và định lượng.
- Đánh giá, phân tích các tác động.

Bước 3 - Tổng hợp và so sánh kết quả ĐGTD của các giải pháp và đề xuất lựa chọn giải pháp; dự thảo Báo cáo ĐGTD CS

- Tổng hợp, so sánh kết quả ĐGTD của chính sách và đề xuất giải pháp lựa chọn .
- Dự thảo báo cáo ĐGTD của chính sách

Quy trình Đánh giá tác động của chính sách

Bước 4 - Lấy ý kiến về Dự thảo Báo cáo ĐGTĐCS:

việc lấy ý kiến góp ý trong quá trình ĐGTĐCS được thực hiện theo 02 giai đoạn sau:

- **Giai đoạn 1:** Lấy ý kiến trong quá trình thực hiện ĐGTĐ;
- **Giai đoạn 2:** Lấy ý kiến góp ý, phản biện dự thảo báo cáo ĐGTĐCS; tiếp thu, chỉnh lý dự thảo báo cáo theo quy định của Luật BHVBQPPL 2015 và Nghị định 34/2016

Bước 5- Hoàn thiện Báo cáo ĐGTĐ của chính sách và Hồ sơ ĐGTĐ của chính sách:

Để thực hiện RIA thành công:

- Luôn bắt đầu từ giai đoạn đầu của quá trình xây dựng quy định;
- Xác định rõ ràng vấn đề và mục tiêu mong muốn của đề xuất;
- Xác định và đánh giá tất cả các giải pháp thay thế tiềm năng (bao gồm cả những giải pháp không quy định);
- Luôn cố gắng đánh giá tất cả các chi phí và lợi ích tiềm ẩn, cả trực tiếp và gián tiếp;
- Dựa trên tất cả các bằng chứng sẵn có và chuyên môn khoa học;
- Được xây dựng một cách minh bạch với các bên liên quan và có kết quả được truyền đạt rõ ràng.

2. Tham vấn công chúng

Là gì?	Tại sao phải thực hiện?	Tham vấn ai?
<p>Là một quá trình hai chiều tìm kiếm và tiếp nhận quan điểm của các bên có liên quan, doanh nghiệp, các bên bị ảnh hưởng và công chúng về các thay đổi đề xuất trong chính sách</p>	<ul style="list-style-type: none">• Tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình• Nâng cao nhận thức và hiểu biết của các bên có liên quan• Khuyến khích quyền sở hữu của công chúng và sự cam kết	<ul style="list-style-type: none">- Các bên có liên quan- Các chuyên gia- Các cơ quan quản lý- Cộng đồng doanh nghiệp- Người lao động- NGO- Các nhóm có liên quan- Người dân

2. Tham vấn công chúng

Khi nào phải thực hiện?

- Càng sớm càng tốt – một phần không thể thiếu của quá trình RIA
- Đối thoại không chính thức trước khi tham vấn chính thức hơn để có được phản hồi ban đầu và hiểu rõ các vấn đề
- Giai đoạn đầu của đánh giá tác động để thu thập thông tin đầu vào
- Các giai đoạn khác nhau của quá trình hoạch định chính sách



2. Tham vấn công chúng

• Tham vấn bằng cách nào?

Nền tảng trực tuyến	Các hoạt động thực tế
<ul style="list-style-type: none">- Qua trang web- Qua công thông tin- Qua Phương tiện truyền thông xã hội- Khảo sát trực tuyến	<ul style="list-style-type: none">- Cuộc họp chính thức- Thảo luận không chính thức- Diễn đàn, hội thảo, hội nghị- Khảo sát tận nhà

Tham vấn công chúng

Nguyên tắc tham vấn:

- Công khai
- Minh bạch
- Tiếp cận thông tin dễ dàng.
- Trách nhiệm giải trình
- Có sự tham gia của các bên có liên quan và bị ảnh hưởng của quy định.

(cung cấp các cơ hội (bao gồm cả trực tuyến) để công chúng đóng góp vào quá trình xây dựng dự thảo đề xuất quy định và nâng cao chất lượng của dự thảo & đảm bảo rằng các quy định phải dễ hiểu và rõ ràng để các bên có thể dễ dàng hiểu được quyền và nghĩa vụ của mình)



Thành phần chính của việc triển khai Tham vấn công chúng

- Nội dung và mục đích của tham vấn cần phải rõ ràng đối với các bên liên quan: lý do, chủ đề, quy mô, phạm vi ảnh hưởng, cách thức tiến hành.
- Sự tham gia và đại diện của các bên liên quan: đảm bảo sự đại diện đầy đủ của các nhóm có liên quan và bị ảnh hưởng trực tiếp hoặc có mối quan tâm tới vấn đề được tham vấn và đề xuất, các tổ chức có liên quan như cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức xã hội dân sự.

Thành phần chính của việc triển khai Tham vấn công chúng

- Các hình thức và phương pháp tham vấn phù hợp
 - Tham vấn bằng văn bản.
 - Tổ chức các buổi họp/ hội thảo tham vấn trực tiếp
 - Thảo luận theo nhóm đối tượng và các các bên có liên quan cụ thể
 - Khảo sát
 - Lấy ý kiến trên trang web. Công cụ trực tuyến
 - Họp lấy ý kiến chuyên gia

Địa điểm tham vấn cho các cuộc họp/nhóm tập trung cần phải dễ tiếp cận đối với các bên liên quan, bao gồm cả những bên có yêu cầu đặc biệt

Thành phần chính của việc triển khai Tham vấn công chúng

- Tài liệu, Truyền thông và Phổ biến Quy trình
 - Tài liệu bao gồm: tài liệu đề bắt đầu thảo luận, bảng câu hỏi có các câu hỏi hướng dẫn, các bài báo tổng quan giới thiệu và mô tả chủ đề tham vấn, bất kỳ bản tóm tắt/nghiên cứu kỹ thuật liên quan nào.
 - Thông báo trước thời gian tham vấn: thư mời gửi ít nhất 2- 3 tuần trước tham vấn, dài hơn đối với vấn đề phức tạp.
 - Sử dụng phương tiện truyền thông để thúc đẩy hoạt động tham vấn với các bên có liên quan
 - Tài liệu tham vấn phải dễ hiểu, phù hợp với trình độ kỹ thuật và cần thiết trong quá trình tham vấn

Thành phần chính của việc triển khai Tham vấn công chúng

- Quản lý phản hồi có trách nhiệm giải trình cho các bên có liên quan và xem xét ý kiến đóng góp của các bên có liên quan vào quá trình ra quyết định
 - Công bố biên bản nội dung các cuộc họp tham vấn cho các bên có liên quan (kể cả trực tuyến) từ 10-15 ngày sau cuộc họp
 - Cung cấp tóm tắt về ý kiến đóng góp và phản hồi về cách thức xem xét ý kiến đóng góp.
 - Kết quả của quá trình tham vấn phải được công khai trên trang web có thể truy cập

3. Rà soát sau khi thực thi

- Khuyến nghị về Chính sách và Quản trị Quy định của OECD năm 2012 (OECD, 2012):

Các chính phủ nên tiến hành rà soát có hệ thống về quy định sẵn có... để đảm bảo rằng các quy định luôn được cập nhật,... tiết kiệm chi phí và nhất quán, đồng thời đạt được các mục tiêu chính sách đã định



3. Rà soát sau khi thực thi

- Rà soát một cách có hệ thống các quy định: các quy định thông thường 5 năm/lần
- Bao gồm việc xem xét chi phí và lợi ích của các quy định
- Đảm bảo các quy định cập nhật, hợp lý, hiệu quả về mặt chi phí
- Các Quy định có nhất quán và đạt được các mục tiêu về chính sách đã đưa ra?



Rà soát sau khi thực thi

- **Rà soát theo chương trình:** tập trung vào hiệu suất của quy định tại một thời điểm cụ thể hoặc khi có tình huống cụ thể phát sinh – đối với các quy định hoặc luật có tác động quan trọng đến kinh tế hoặc xã hội.
- **Đánh giá theo yêu cầu:** có xu hướng diễn ra khi cần thiết

Các câu hỏi chính cho rà soát

- Tính phù hợp: xác định mục đích quy định/ cơ sở của chính sách có còn hiệu lực không, những thay đổi có thể xảy ra sau đó trong khuôn khổ chính sách, nền kinh tế hoặc xã hội.
- Tính Hiệu lực: Rà soát phải xác định liệu quy định có thực sự đạt được mục tiêu mà nó hướng tới không?
- Tính hiệu quả: các đánh giá cần xác định xem các quy định có gây ra chi phí không cần thiết (vượt quá chi phí cần thiết để đạt được mục tiêu chính sách) hoặc có những tác động không mong muốn khác hay không.
- Các lựa chọn thay thế: Rà soát nên cân nhắc liệu có cần sửa đổi các quy định hoặc thay thế chúng bằng các công cụ chính sách khác không? – Rà soát phải đưa ra khuyến nghị về bất kỳ thay đổi nào được coi là khuyến nghị và hiệu quả nhất

Các phương pháp rà soát

- Đánh giá các quy định nên được tiến hành trong một khuôn khổ “chi phí-lợi ích” trước tiên xác định và ghi lại các tác động có liên quan, sau đó đánh giá quy mô tương đối của chúng.
- Nên tiến hành phương pháp định lượng khi khả thi và tiết kiệm chi phí, vì nó có thể mang lại sự chặt chẽ hơn cho việc đánh giá tác động và kết quả tiềm năng.
- Yêu cầu về dữ liệu được xem xét tốt nhất tại thời điểm ban hành quy định, như một phần của việc xem xét rộng hơn về loại rà soát phù hợp nhất.
- Tác động quan sát được của một quy định lý tưởng nhất là nên được so sánh với “giả định” – mọi việc sẽ diễn ra như thế nào nếu không có quy định đó.

thank
you